

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT DÀNH CHO SINH VIÊN KHỐI KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Nguyễn Minh Khoa

Trường Đại học Tây Bắc – TBU

Tóm tắt: Nghiên cứu chương trình Giáo dục thể chất (GDTC) Trường Đại học Tây Bắc theo hướng trang bị năng lực TDDT cho thấy, bên cạnh những ưu điểm chương trình cũng bộc lộ sự hạn chế; kiến thức, kỹ năng trang bị cho người học còn thiếu, nên khi vận dụng vào thực tiễn hoạt động TDDT chưa được hiệu quả. Trên cơ sở đó, quá trình nghiên cứu đã đưa ra được định hướng đổi mới mục tiêu, kiến thức và kỹ năng theo hướng trang bị năng lực TDDT cơ bản cho người học, khi vận dụng vào thực tiễn đảm bảo khoa học và hiệu quả.

Từ khóa: Chương trình, Giáo dục thể chất, Năng lực Thể dục Thể thao.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thể dục thể thao (TDDT) không chỉ là phương tiện quan trọng được sử dụng để rèn luyện phát triển thể chất nâng cao sức khỏe cho học sinh, sinh viên trong nhà trường. TDDT còn có thể mang lại nhiều giá trị to lớn cho xã hội, đáp ứng nhu cầu trong các hoạt động sống của con người [2].

Trong các nhà trường, môn học Giáo dục thể chất (GDTC) được thực hiện theo sự hướng dẫn tổ chức của giáo viên thể dục, nội dung giảng dạy được thực hiện thuyết thực hơn nữa, không chỉ hình thành các kỹ năng thực hiện động tác vận động chuẩn trong không gian, phát triển thể chất cho người học mà còn cần trang bị kiến thức năng lực chuyên môn cơ bản để người học sau khi rời ghế nhà trường có đầy đủ kiến thức, kỹ năng biết cách sử dụng TDDT hợp lý, khoa học để tạo ra các giá trị phục vụ cho việc nâng cao đời sống tinh thần và thể chất cho bản thân và những người xung quanh được hiệu quả là vấn đề thiết thực mà sứ mệnh của GDTC trường học cần phải tạo ra cho người học. Vì vậy, cần có sự đổi mới chương trình môn học GDTC đại học theo hướng trang bị năng lực TDDT cho người học.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng chương trình GDTC khối không chuyên Trường Đại học Tây Bắc

Chương trình GDTC Trường Đại học Tây Bắc được ban hành theo Quyết định số 21/QĐ-ĐHTB, ngày 9/1/2015 gồm các nội dung:

Mục tiêu

Về phẩm chất đạo đức: Có phẩm chất cơ bản của người giáo viên nhà trường XHCN Việt Nam; thấm nhuần thể giới quan Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu CNXH, yêu học sinh, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên.

Về kiến thức: Chương trình hướng tới trang bị những kiến thức cơ bản về lý luận, phương pháp tổ chức thi đấu, phương pháp tổ chức khởi động, tập luyện nâng cao sức khỏe.

Về kỹ năng: Trang bị cho sinh viên sử dụng tốt các phương pháp tổ chức thi đấu, phương pháp tổ chức khởi động, tập luyện nâng cao sức khỏe, biết sơ cứu chấn thương [4].

Nội dung chương trình GDTC 1

Lý thuyết (6 tiết) gồm các nội dung: Mục đích, nhiệm vụ và yêu cầu của Giáo dục Thể chất; Ảnh hưởng và tác dụng của luyện tập TDDT đối với cơ thể; Ý nghĩa tác dụng của Thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ; Cách phòng, tránh thương tật trong tập luyện TDDT; Thiết bị, dụng cụ, sân bãi TDDT; Đại cương phần tự chọn.

Kỹ năng (24 tiết) gồm các nội dung: Thể dục phát triển chung, Đội hình đội ngũ và Nhảy dây.

Nội dung chương trình GDTC 2 (tự chọn)

Sinh viên được lựa chọn 1 trong 8 môn: chạy 100m, Nhảy xa, Đẩy tạ, Bóng ném, Bóng chuyền Bóng bàn, Nhảy Aerobic, Thể dục nhịp điệu.

Lý thuyết (6 tiết), các môn tự chọn cơ bản gồm: lịch sử hình thành và phát triển, vai trò tác dụng, luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.

Kỹ năng (48 tiết): cơ bản là dạy học các kỹ thuật động tác chuyên môn của nội dung môn tự chọn, các trò chơi và bài tập thể lực chuyên môn [4].

2.2. Đánh giá chương trình GDTC khối không chuyên Trường Đại học Tây Bắc

Vai trò của GDTC bậc đại học không chỉ rèn luyện nâng cao thể lực sức khỏe của người học trong thời điểm học tập, mà còn phải thực hiện sứ mệnh trang bị kiến thức, kỹ năng TDDT giúp người học có khả năng sử dụng TDDT một cách khoa học hợp lý mang lại hiệu quả giữ gìn, nâng cao sức khỏe cho bản thân. Từ góc độ này, quá trình nghiên cứu tiến hành đánh giá chương trình.

2.2.1. Đánh giá ưu, nhược điểm

Quá trình nghiên cứu tiến hành đánh giá trực diện mục tiêu và nội dung, làm rõ những ưu, nhược điểm và khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng của chương trình vào thực tiễn hoạt động TDDT. Kết quả đánh giá được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn đánh giá ưu, nhược điểm của chương trình GDTC

TT	Nội dung	Đánh giá của chuyên gia (n=11)				Đánh giá của giảng viên (n=25)			
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Ưu điểm								
1.1	Trang bị cho người học hiểu biết về vai trò, nhiệm vụ và tác dụng của TDDT đối với sức khỏe	8 (72,7%)	3 (27,3%)	0 (0%)	0 (0%)	18 (72,0%)	5 (20,0%)	1 (4%)	1 (4%)
1.2	Trang bị kiến thức về phòng tránh chấn thương trong tập luyện TDDT	8 (72,7%)	2 (18,2%)	1 (9,1%)	0 (0%)	16 (64,0%)	7 (28,0%)	0 (0%)	2 (8%)
1.3	Chương trình GDTC2 góp phần quan trọng phát triển kỹ năng và thể lực chuyên môn, sức khỏe người học	10 (90,9%)	1 (9,1%)	0 (0%)	0 (0%)	20 (80,0%)	5 (20,0%)	0 (0%)	0 (0%)
1.4	Cấu trúc chương trình GDTC theo 2 phần cơ bản và nâng cao đảm bảo cơ sở khoa học về nền tảng và tính liên thông.	9 (81,8%)	1 (9,1%)	0 (0%)	1 (9,1%)	15 (60,0%)	7 (28,0%)	2 (8%)	1 (4%)
1.5	Chương trình GDTC2 tạo điều kiện cho người học phát huy sở trường môn TT tự chọn.	11 (100%)	0 (%)	0 (0%)	0 (0%)	20 (80,0%)	5 (20,0%)	0 (0%)	0 (0%)
2	Nhược điểm								
2.1	Mục tiêu về phẩm chất đạo đức còn sáo rỗng, không thiết thực với tính chất môn học	9 (81,8%)	1 (9,1%)	0 (0%)	1 (9,1%)	21 (84,0%)	4 (16,0%)	0 (0%)	0 (0%)

2.2	Mục tiêu xác định chưa đầy đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn trang bị cho người học vận dụng vào thực tiễn được hiệu quả	8 (72,7%)	2 (18,2%)	1 (9,1%)	0 (0%)	16 (64,0%)	7 (28,0%)	1 (4%)	1 (4%)
2.3	Nội dung trang bị kiến thức chưa đảm bảo để người học vận dụng được hiệu quả vào thực tiễn	10 (90,9%)	1 (9,1%)	0 (0%)	0 (0%)	21 (84,0%)	4 (16,0%)	0 (0%)	0 (0%)
2.4	Nội dung chương không trang bị các kỹ năng như mục tiêu đặt ra	11 (100%)	0 (%)	0 (0%)	0 (0%)	21 (84,0%)	2 (8,0%)	2 (8%)	0 (0%)
2.5	Nội dung thể dục tay không và đội hình đội ngũ không phù hợp với đối tượng người học	10 (90,9%)	1 (9,1%)	0 (0%)	0 (0%)	25 (100%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)

Kết quả đánh giá được trình bày tại bảng 1 cho thấy:

Về ưu điểm

Mục tiêu thể hiện định hướng trang bị kiến thức, kỹ năng giúp người học biết cách sử dụng TDDT vào thực tiễn cuộc sống phục vụ nhu cầu của bản thân.

Cấu trúc chương trình GDTC theo 2 học phần, cơ bản (GDTC1) và nâng cao (GDTC2) đảm bảo cơ sở khoa học về tính nền tảng và liên thông.

Nội dung GDTC2 tạo điều kiện cho người học phát huy sở trường môn tự chọn (GDTC2), là cơ sở quan trọng mang lại hiệu quả học tập.

Trang bị cho người học kiến thức phòng tránh chấn thương trong tập luyện TDDT là nội dung thiết thực.

Về nhược điểm

Mục tiêu và nội dung chương trình thiếu sự gắn kết thống nhất với nhau. Mục tiêu về phẩm chất đạo đức xác định không phù hợp với tính chất của môn học.

Mục tiêu kỹ năng đặt ra không thể thực hiện được, vì nội dung không trang bị kỹ năng như

mục tiêu đặt ra. Ví dụ: mục tiêu là trang bị kỹ năng về phương pháp tổ chức thi đấu, Trong khi đó nội dung thực tế xây dựng trong chương trình chủ yếu trang bị các kỹ thuật động tác, bài tập và phát triển thể lực nội dung chuyên môn. Các nội dung trong mục tiêu kỹ năng gần như không được xây dựng trong nội dung chương trình.

Nội dung chương trình học phần GDTC1 chưa thực sự phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý đối tượng người học và chưa đáp ứng được yêu cầu về phát triển thể lực, sức khỏe như các nội dung về thể dục (bài tập phát triển chung, đội hình đội ngũ).

2.2.2. Đánh giá mức độ đáp ứng kiến thức, kỹ năng TDDT của chương trình

Vấn đề đặt ra là thực trạng kiến thức, kỹ năng TDDT của chương trình GDTC, đáp ứng được mức độ nào để đảm bảo rằng: người học được trang bị kiến thức, kỹ năng phù hợp để sử dụng chúng được hiệu quả vào thực tiễn đáp ứng nhu cầu sức khỏe và tinh thần. Trên cơ sở đó, quá trình nghiên cứu tiến hành khảo sát đánh giá mức độ đáp ứng kiến thức, kỹ năng TDDT của chương trình. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Đánh giá kiến thức, kỹ năng chuyên môn của chương trình

TT	Nội dung	Đánh giá của chuyên gia (n=11)				Đánh giá của giảng viên (n=25)			
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Kiến thức								
1.1	Đảm bảo cho người học hiểu rõ vai trò và giá trị của TDDT đối với cuộc sống để người học chủ động sử dụng TDDT phục vụ nhu cầu của bản thân	0 (0%)	3 (27,3%)	7 (63,6%)	1 (9,1%)	0 (0%)	5 (20,0%)	18 (72,0%)	1 (4,0%)
1.2	Đảm bảo kiến thức, cơ sở khoa học trong việc phát triển các tố chất thể lực giúp người học biết cách phát triển thể lực khi tập luyện.	0 (0%)	2 (18,2%)	9 (81,8%)	0 (0%)	0 (0%)	3 (12,0%)	20 (80,0%)	2 (8,0%)
1.3	Đảm bảo kiến thức về nguyên tắc, phương pháp tập luyện TDDT đảm bảo cho người học biết phải tổ chức và thực hiện để mang lại hiệu quả	0 (0%)	0 (0%)	10 (90,9%)	1 (9,1%)	0 (0%)	0 (0%)	23 (92,0%)	1 (4,0%)
1.4	Đảm bảo kiến thức vệ sinh TDDT, biết sử dụng các yếu tố môi trường vào tập luyện và hồi phục thể lực	0 (0%)	0 (0%)	11 (100%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	25 (100%)	0 (0%)
1.5	Đảm bảo cho người học có kiến thức về phòng, chấn và xử lý chấn thương thường gặp trong tập luyện, thi đấu TDDT	0 (0%)	7 (63,6%)	4 (36,4%)	0 (0%)	0 (0%)	13 (52,0%)	9 (36,0%)	3 (12%)
1.6	Đảm bảo kiến thức cơ bản về phương pháp, kế hoạch tổ chức thi đấu, trọng tài một số môn thể thao	0 (0%)	7 (63,6%)	3 (27,3%)	1 (9,1%)	0 (0%)	18 (72,0%)	5 (20,0%)	2 (8%)
2	Kỹ năng TDDT								
2.1	Đảm bảo trang bị kỹ năng thực hiện các động tác, kỹ thuật, bài tập cơ bản của các môn TT phổ biến để người học vận dụng vào quá trình tự tập	0 (0%)	3 (27,3%)	7 (63,6%)	1 (9,1%)	0 (0%)	5 (20,0%)	18 (72,0%)	1 (4,0%)
2.2	Đảm bảo kỹ năng thực hiện các bài tập phát triển các tố chất thể lực, giúp người học biết cách thực hiện phát triển tố chất thể lực	0 (0%)	2 (18,2%)	8 (72,7%)	1 (9,1%)	0 (0%)	3 (12,0%)	20 (80,0%)	2 (8,0%)
2.3	Trang bị kỹ năng cơ bản về tổ chức tập luyện TDDT đảm bảo người học biết tự tổ chức buổi tập được bài bản khoa học, hiệu quả	0 (0%)	1 (9,1%)	9 (81,8%)	1 (9,1%)	0 (0%)	0 (0%)	23 (92,0%)	1 (4,0%)
2.4	Trang bị kỹ năng tổ chức thi đấu và trọng tài một số môn thể thao, đảm bảo cho người học biết tổ chức thi đấu, trọng tài hoạt động TDDT phong trào	0 (0%)	0 (0%)	10 (90,9%)	1 (9,1%)	0 (0%)	0 (0%)	25 (100%)	0 (0%)
2.5	Trang bị kỹ năng đảm bảo cho người học biết thực hiện xử lý một số chấn thương thường gặp trong tập luyện, thi đấu TDDT	0 (0%)	0 (0%)	11 (100%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	25 (100%)	0 (0%)

Kết quả được trình bày tại bảng 2 cho thấy:

Về kiến thức

Mức độ đáp ứng kiến thức về người học nhận thức rõ vai trò và giá trị của TDDT đối với cuộc sống được đánh giá chủ yếu ở mức tương đối, dẫn đến không hiểu biết đầy đủ các giá trị để khai thác sử dụng chúng hiệu quả trong cuộc sống.

Kiến thức cơ sở khoa học về việc biết cách sử dụng bài tập phù hợp với từng tính chất phát triển từng loại tổ chất thể lực, để đạt được hiệu quả khi tập luyện, không được đáp ứng. Điều đó làm cho người học không biết phải tập bài tập với tính chất như thế nào thì đạt được hiệu quả phát triển cho từng loại tổ chất thể lực khi tập tập, rèn luyện sức khỏe.

Kiến thức về nguyên tắc và phương pháp tập luyện TDDT đảm bảo cho người học biết phải thực hiện như thế nào để mang lại hiệu quả tập luyện, không được đáp ứng, làm cho quá trình tập luyện không phát huy được hết khả năng của bản thân trong hoạt động, không biết cái gì tập trước, cái gì tập sau,... dẫn đến hiệu quả thấp, thậm chí gây ra các chấn thương.

Kiến thức vệ sinh TDDT không được đáp ứng. Điều đó có thể gây khó chịu cho người tập bởi những ảnh hưởng từ vệ sinh cá nhân, trang phục tập luyện, không biết sử dụng các yếu tố môi trường vào hoạt động rèn luyện để mang lại hiệu quả tập luyện cũng như hồi phục sau tập luyện.

Chương trình đáp ứng trang bị kiến thức về phòng, tránh chấn thương kiến thức cơ bản về xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thi đấu, trọng tài TDDT phong trào giúp người học biết vận dụng vào thực tiễn phòng tránh chấn thương và tổ chức các giải thi đấu, trọng tài trong thực tiễn hoạt động TDDT phong trào,...

tuy nhiên, thời lượng của các nội dung kiến thức còn ít, tài liệu giảng dạy kiến thức một số nội dung chưa rõ ràng khó để mang lại hiệu quả học tập.

Về kỹ năng

Chương trình đáp ứng trang bị kỹ năng thực hiện các động tác, kỹ thuật, bài tập chuyên môn của một số môn thể thao, đảm bảo cho người học biết cách thực hiện các bài tập được chuẩn kỹ thuật mang lại hiệu quả vận động; biết sử dụng các bài tập chuyên môn để nâng cao trình độ về kỹ thuật của môn thể thao. Tuy nhiên, các kỹ năng thực hiện kỹ thuật động tác, bài tập chuyên môn của các môn thể thao còn ít (nội dung thể dục, nhảy dây và một môn thể thao tự chọn) chưa đáp ứng được nhu cầu khi muốn sử dụng các môn thể thao khác để rèn luyện.

Chương trình không đáp ứng trang bị các kỹ năng thực hiện các bài tập phát triển các tổ chất thể lực; kỹ năng cơ bản về tổ chức tập luyện TDDT; kỹ năng cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài một số môn thể thao phong trào; kỹ năng thực hiện xử lý một số chấn thương thường gặp trong tập luyện, thi đấu TDDT.

Với những nội dung trang bị kiến thức, kỹ năng TDDT của chương trình GDTC sẽ rất khó mang lại hiệu quả cho người học vận dụng vào thực tiễn các hoạt động TDDT đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống.

2.2.3. Đánh giá kiến thức, kỹ năng TDDT của sinh viên

Để vận dụng vào hoạt động tự rèn luyện TDDT đạt được hiệu quả, đòi hỏi người học phải có đầy đủ kiến thức, kỹ năng TDDT cần thiết. Quá trình nghiên cứu tiến hành đánh giá kiến thức, kỹ năng TDDT của sinh viên có được sau khi kết thúc chương trình GDTC. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Đánh giá kiến thức, kỹ năng TDDT của sinh viên

TT	Nội dung	Giảng viên (n=25)				Sinh viên (n=52)			
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Kiến thức								
1.1	Đảm bảo cho người học hiểu rõ vai trò và giá trị của TDDT đối với cuộc sống để người học chủ động sử dụng TDDT phục vụ nhu cầu của bản thân	0 (0%)	5 (20,0%)	18 (72,0%)	1 (4,0%)	0 (0%)	13 (25%)	37 (71,2%)	2 (3,8%)
1.2	Đảm bảo kiến thức, cơ sở khoa học trong việc phát triển các tổ chức thể lực giúp người học biết cách phát triển thể lực khi tập luyện.	0 (0%)	0 (0%)	24 (96,0%)	1 (4,0%)	0 (0%)	5 (9,6%)	44 (84,6%)	3 (5,8%)
1.3	Đảm bảo kiến thức về nguyên tắc, phương pháp tập luyện TDDT đảm bảo cho người học biết phải tổ chức và thực hiện để mang lại hiệu quả	0 (0%)	0 (0%)	23 (92,0%)	2 (8,0%)	0 (0%)	0 (0%)	48 (92,3%)	4 (7,7%)
1.4	Đảm bảo kiến thức vệ sinh TDDT, biết sử dụng các yếu tố môi trường vào tập luyện và hồi phục thể lực	0 (0%)	0 (0%)	25 (100%)	0 (0%)	0 (0%)	4 (7,7%)	46 (88,5%)	2 (3,8%)
1.5	Đảm bảo cho người học có kiến thức về phòng, chấn và xử lý chấn thương thường gặp trong tập luyện, thi đấu TDDT	0 (0%)	11 (44,0%)	11 (44,0%)	3 (12%)	0 (0%)	23 (44,2%)	26 (50,0%)	3 (5,8%)
1.6	Đảm bảo kiến thức cơ bản về phương pháp, kế hoạch tổ chức thi đấu, trọng tài một số môn thể thao	0 (0%)	12 (48,0%)	10 (40,0%)	3 (12%)	0 (0%)	26 (50,0%)	21 (40,4%)	5 (9,6)
2	Kỹ năng TDDT								
2.1	Đảm bảo trang bị kỹ năng thực hiện các động tác, kỹ thuật, bài tập cơ bản của các môn TT phổ biến để người học vận dụng vào quá trình tự tập	0 (0%)	10 (40,0%)	12 (48,0%)	3 (12%)	0 (0%)	22 (42,3%)	28 (53,9%)	2 (3,8%)
2.2	Đảm bảo kỹ năng thực hiện các bài tập phát triển các tổ chức thể lực, giúp người học biết cách thực hiện phát triển tổ chức thể lực	0 (0%)	3 (12,0%)	20 (80,0%)	2 (8,0%)	0 (0%)	10 (19,2%)	37 (71,2%)	5 (9,6)
2.3	Trang bị kỹ năng cơ bản về tổ chức tập luyện TDDT đảm bảo người học biết tự tổ chức buổi tập được bài bản khoa học, hiệu quả	0 (0%)	0 (0%)	24 (96,0%)	1 (4,0%)	0 (0%)	2 (3,8%)	48 (92,3%)	2 (3,8%)
2.4	Trang bị kỹ năng tổ chức thi đấu và trọng tài một số môn thể thao, đảm bảo cho người học biết tổ chức thi đấu, trọng tài hoạt động TDDT phong trào	0 (0%)	0 (0%)	23 (92,0%)	2 (8,0%)	0 (0%)	4 (7,7%)	46 (88,5%)	2 (3,8%)
2.5	Trang bị kỹ năng đảm bảo cho người học biết thực hiện xử lý một số chấn thương thường gặp trong tập luyện, thi đấu TDDT	0 (0%)	0 (0%)	25 (100%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	50 (96,2%)	2 (3,8%)

Kết quả được trình bày tại bảng 3 cho thấy:

Sinh viên có một số hiểu biết về giá trị của TDDT đối với sức khỏe; cách phòng, tránh chấn thương trong tập luyện TDDT; phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài nhưng chưa đầy đủ để đảm bảo hiệu quả vận dụng vào thực tiễn.

Các kiến thức cơ bản lý luận chuyên ngành là cơ sở khoa học để người học thực hiện hiệu quả các hoạt động TDDT theo nhu cầu, như kiến thức phương pháp phát triển các tố chất thể lực; nguyên tắc và phương pháp tập luyện TDDT; kiến thức vệ sinh TDDT của sinh viên không có.

Sinh viên có kỹ năng thực hiện bài tập TDDT ở một số nội dung học tập, tuy nhiên còn ít, ngoài các kỹ năng nội dung học, kỹ năng các môn Thể thao phổ biến khác không có.

Kỹ năng thực hiện các bài tập phát triển các tố chất thể lực; kỹ năng cơ bản về tổ chức tập luyện TDDT, biết tự tổ chức buổi tập được bài bản khoa học, hiệu quả; kỹ năng cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài một số môn thể thao; kỹ năng thực hiện xử lý một số chấn thương thường gặp trong tập luyện, thi đấu TDDT của sinh viên không có.

Với lượng kiến thức, kỹ năng TDDT sinh viên có được sau khi kết thúc trình GDTC, không đảm bảo để vận dụng vào thực tiễn hoạt động TDDT được hiệu quả.

2.3. Định hướng đổi mới chương trình

Đối với chương trình GDTC, ngoài mục tiêu nâng các sức khỏe cho người học trong thời gian tham gia học tập, chương trình GDTC còn phải đảm bảo năng lực TDDT cho người học sử dụng được hiệu quả vào thực tiễn hoạt động TDDT trong cuộc sống. Để đạt được điều đó, chương trình cần phải đổi mới đào tạo năng lực TDDT theo hướng:

Đổi mới nội dung mục tiêu

Xác định thái độ, ý thức phẩm chất đạo đức phù hợp với tính chất chuyên môn đảm bảo cho người học có thái độ đúng đắn, nghiêm túc phát huy phẩm chất ý thức hoạt động TDDT vào cuộc sống.

Xác định mục tiêu phát triển thể lực, sức khỏe và đảm bảo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo lứa tuổi giới tính.

Xác định các mục tiêu kiến thức về cơ sở lý luận đảm bảo cơ sở khoa học khi vận dụng vào thực tiễn hoạt động TDDT.

Xác định mục tiêu kỹ năng TDDT đầy đủ đảm bảo người học có được kỹ năng cần thiết để thực hiện được những môn Thể thao phổ biến vào hoạt động tập luyện.

Đổi mới nội dung kiến thức

Cần trang bị kiến thức để người học hiểu rõ về vai trò giá trị của hoạt động TDDT đối với cuộc sống, giúp người học biết khai thác sử dụng TDDT phù hợp với nhu cầu của bản thân trong cuộc sống.

Cần trang bị kiến thức cơ bản môn lý luận và phương pháp TDDT giúp người học vận dụng vào thực tiễn đảm bảo cơ sở khoa học, hiệu quả.

Cần trang bị kiến thức cơ bản về vệ sinh TDDT giúp người học biết giữ gìn vệ sinh tập luyện, sử dụng các yếu tố môi trường hợp lý nâng cao hiệu quả hoạt động TDDT.

Cần trang bị kiến thức phòng tránh và xử lý chấn thương thường gặp trong hoạt động tập luyện và thi đấu TDDT.

Cần trang bị kiến thức cơ bản về tổ chức thi đấu, trọng tài hoạt động TDDT phong trào của một số môn Thể thao phổ biến.

Đổi mới nội dung kỹ năng

Trang bị các kỹ năng thực hiện một số bài tập, động tác kỹ thuật của một số môn TT phổ biến giúp người học có nhiều lựa chọn cho việc thực hiện rèn luyện.

Trang bị kỹ năng tập luyện phát triển các tố chất thể lực, đảm bảo kiến thức phát triển các tố chất thể lực được thực hiện trong thực tiễn được hình thành kỹ năng ở người học.

Trang bị kỹ năng tổ chức thi đấu, trọng tài một số môn Thể thao phổ biến, giúp người

học biết tổ chức thực hiện đáp ứng nhu cầu của bản thân và mọi người trong hoạt động TDTT phong trào chung.

3. KẾT LUẬN

Chương trình GDTC hướng tới trang bị cho sinh viên kỹ năng vận động cơ bản và thể lực người học là chính, không hướng tới trang bị năng lực TDTT để người học có khả năng tự GDTC trong cuộc sống.

Kiến thức, kỹ năng chuyên môn có trong chương trình GDTC dành trang bị cho sinh viên khối không chuyên chưa đầy đủ. Vì vậy, sinh viên không có được kiến thức, kỹ năng TDTT cần thiết, đảm bảo vận dụng vào thực tiễn tự GDTC cho bản thân được khoa học, đạt hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2019), Luật Giáo dục, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2000), Lý luận và phương pháp TDTT. Nxb TDTT, Hà Nội.
- [3]. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2000), Lý luận và phương pháp Giáo dục thể chất trường học. Nxb TDTT, Hà Nội.
- [4]. Trường Đại học Tây Bắc, Quyết định số 21/QĐ-ĐHTB, ngày 09/11/2015, về ban hành chương trình GDTC dành cho sinh viên đại học khối không chuyên.

ASSESSMENT OF THE PHYSICAL EDUCATION PROGRAM FOR NON-SPECILIZED STUDENTS AT TAY BAC UNIVERSITY

Nguyen Minh Khoa

Tay Bac University TBU

Abstract: *A study on Physical Education program for non-major students at Tay Bac University shows that in addition to the advantages of the program, there are also limitations. Knowledge and skills to equip the learners are insufficient, so it is ineffective to apply in practice. On that basis, the article gives the renewal of the goals, knowledge and skills in the direction of equipping students with basic sport capabilities to apply in practice effectively and scientifically.*

Keywords: *Program, Physical education, Competence Sports.*

Ngày nhận bài: 4/9/2020. Ngày nhận đăng: 10/11/2020

Liên hệ: minhkhaoatbu@gmail.com